

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-PT
Ngày 08-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Bích Văn Nhiên;

Ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Tấn Tr, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2021/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ht.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tấn Tr (Tên gọi khác: Bé, Nhí), sinh năm 1987, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện h, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Đồng Thị N; Có vợ Ngô Thị Thu Th và 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 11/3/2021 đến ngày 20/3/2021;

Từ ngày 21/3/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo

nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/03/2021, Công an huyện Ht phối hợp với Công an xã Hàm Thạnh tổ chức lực lượng bắt quả tang tại nhà bà Phạm Thị Hoài Tt ở thôn Dân Thuận, xã Hàm Thạnh, huyện Ht, tỉnh Bình Thuận, có 08 đối tượng, gồm: Nguyễn Tấn Tr, Lê Thị L, Nguyễn Thị N, Lê Thị Kim H, Nguyễn Thị X, Trần Thị Thùy D, Huỳnh Khaa, Nguyễn Thùy Thiên Aa, đang đánh bạc dưới hình thức chơi “Xi lác” thắng thua bằng tiền, do Nguyễn Tấn Tr làm cái, quy định chơi như sau: Người chơi sẽ đặt tiền cược ra trước, số tiền cược từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng, sau đó Tr sẽ dùng bộ bài tây, loại 52 lá chia cho mỗi người 02 lá; lần lượt người chơi có thể được rút thêm bài tối đa 05 lá (dưới 16 điểm buộc phải bốc, trên 21 điểm không được bốc) sau đó so bài với cái, ai cao hơn sẽ thắng (bài từ cao đến thấp được tính lần lượt: cặp AA, cặp A với một lá từ 10 đến K, ngũ linh, tức có 05 con bài có tổng số điểm từ 21 điểm trở xuống, 21 điểm...); chia hai cây bài đầu tiên ai có cặp AA, cặp A với một lá từ 10 đến K thì thắng và lật bài ngay.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 bộ bài tây loại 52 lá, 01 đĩa sù, 01 tấm vải màu xaa;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ tại sòng là 11.700.000 đồng, gồm: Nguyễn Tấn Tr 4.000.000 đồng, Nguyễn Thị N 100.000 đồng, Lê Thị Kim H 700.000 đồng, Nguyễn Thị X 1.000.000 đồng, Trần Thị Thùy D 1.400.000 đồng, Lê Thị L 2.000.000 đồng, Nguyễn Thùy Thiên Aa 1.500.000 đồng, Huỳnh Khaa 1.000.000 đồng;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ trong người của các đối tượng là 23.600.000 đồng, gồm: Nguyễn Tấn Tr số tiền 9.000.000 đồng, Lê Thị Kim H số tiền 5.200.000 đồng, Huỳnh Khaa số tiền 9.200.000 đồng, Nguyễn Thị N số tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được số tiền mang theo để đánh bạc, như sau:

1. Nguyễn Thị X mang theo 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang X đang thua 100.000 đồng, số tiền đánh bạc của X là 1.100.000 đồng.
2. Huỳnh Khaa mang theo 9.800.000 đồng, sử dụng 3.800.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt quả tang Khaa đang thắng 400.000 đồng, số tiền đánh bạc của Khaa là 4.200.000 đồng.

3. Lê Thị Kim H mang theo 5.900.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt quả tang H đang hòa, số tiền đánh bạc của H là 700.000 đồng.

4. Nguyễn Thị N mang theo số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang N đang hòa, số tiền đánh bạc của N là 300.000 đồng.

5. Trần Thị Thùy D mang theo số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang D đang hòa, số tiền đánh bạc của D là 1.400.000 đồng.

6. Nguyễn Thùy Thiên Aa mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Aa đang thua 500.000 đồng, số tiền đánh bạc của Aa là 2.000.000 đồng.

7. Lê Thị L mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang L đang thắng 1.500.000 đồng, số tiền đánh bạc của L là 2.000.000 đồng.

8. Nguyễn Tấn Tr theo số tiền 14.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt quả tang Tr đang thua số tiền 1.000.000 đồng.

Các đối tượng tham gia đánh bạc với hình thức “Xì lác” và Nguyễn Tấn Tr làm cái. Đây là hình thức đánh bạc một người chơi với nhiều người, do đó, Tr phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số tiền thu giữ trên chiếu bạc và số tiền thu giữ trên người của Tr cùng các đối tượng đánh bạc khác nhưng chứng minh được là tiền dùng để đánh bạc, gồm: 11.700.000 đồng (thu giữ trên chiếu bạc) + 9.000.000 đồng của Tr + 3.200.000 đồng (tiền đánh bạc thu giữ trên người của Khaa) + 200.000 đồng (tiền đánh bạc thu giữ trên người của L) = 24.100.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2021/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ht quyết định:

1. Về tội daa: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Tr phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

2.2 Xử phạt: Nguyễn Tấn Tr 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2021 đến ngày 20/3/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, Tịch thu sung quỹ nhà nước, án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 22/9/2021, bị cáo Nguyễn Tấn Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Tr 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo nêu ra một số tình tiết bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nuôi con nhỏ, cha mẹ già sức khỏe yếu và nuôi em gái bệnh tim bẩm sinh, gia đình khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traa tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Tấn Tr phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/03/2021, Nguyễn Tấn Tr làm cái đánh bạc trái phép cùng với 07 đối tượng khác bằng hình thức chơi “Xi lác”, thắng thua bằng tiền, tại nhà bà Phạm Thị Hoài Tt ở thôn Dân Thuận, xã Hàm Thạnh, huyện Ht, tỉnh Bình Thuận đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, bị lực lượng Công an bắt quả tang với tổng số tiền đánh bạc được xác định là 24.100.000 đồng. Đây là hình thức đánh bạc một người chơi với nhiều người, bị cáo Nguyễn Tấn Tr là người cầm cái nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số tiền đánh bạc là 24.100.000 đồng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Ht xét xử bị cáo Nguyễn Tấn Tr phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được Tòa án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn Tr trình bày lý do

kháng cáo: Bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ (sinh năm 2019), bị cáo sống chung với cha mẹ trên 60 tuổi sức khỏe yếu, nuôi em gái bệnh tim bẩm sinh; Bị cáo có người thân có công với cách mạng.

Xét các tình tiết bị cáo trình bày là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên hội đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Việc cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận, do vậy, sửa bản án hình sự sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tấn Tr như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, bị cáo Nguyễn Tấn Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Tr và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ht về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tấn Tr:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Tr 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 08/6/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Tấn Tr cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tấn Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/6/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- VKSND huyện Ht;
- TAND huyện Ht;
- CQCSĐT Công an huyện Ht;
- Chi cục THADS huyện Ht;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Hùng